

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HSST
Ngày: 25/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh T Dũng

Bà Nguyễn Thị Hương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Khải- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Minh T, giới tính: Nam; sinh năm 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 187C/2 Đường 45, Khu phố 2, phường Hiệp B, thành phố T, Thành phố H; Nơi ở hiện nay: Nhà không số, hẻm 30, đường Tam Bình, khu phố 8, phường Hiệp B, thành phố Thủ Đức, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Võ Thành V, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1969; chưa có vợ, con; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 16/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng. Chấp hành xong ngày 21/01/2023.

Về nhân thân: Ngày 26/01/2015, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Tạm giam từ ngày 18/7/2023 đến ngày 18/7/2023. Hiện bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Nguyệt N, sinh năm 1969, địa chỉ cư trú: Nhà không số, hẻm 30, đường Tam B, khu phố 8, phường H Bình Chánh, thành phố Th, Thành phố Hồ Chí M- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 18/7/2023 Tổ tuần tra Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Thủ Đức tuần tra đến giao lộ đường Tam Bình và hẻm 30 thuộc phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Võ Minh T đang điều khiển xe mô tô, biển số 92N5 - 4880 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện ở túi quần phía sau bên phải mà T đang mặc có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể không màu, T khai là ma túy đá mới mua với giá 200.000 đồng tại để sử dụng nên Tổ tuần tra T hành thu giữ vật chứng và đưa T về trụ sở Công an phường Hiệp Bình Chánh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Võ Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên. Ban đầu T khai mua ma túy của một người đàn ông tên là B ở một căn nhà ở khu vực Đường số 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã đưa T đi xác định địa điểm rồi T xác định người đàn ông cư trú tại nhà số 52/27 Đường 4, Khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức là người bán ma túy cho T. Trên cơ sở đó, Cơ quan điều tra đã xác minh thông tin và đưa Nguyễn Hoàng Phương về làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Nguyễn Hoàng Phương khai không biết T, không tàng trữ ma túy và cũng không bán ma túy cho T, kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Phương là âm tính. Sau đó, T thay đổi lời khai, thừa nhận do lo sợ nên đã khai không đúng sự thật và chỉ đại địa chỉ căn nhà trọ cho Cơ quan điều tra xác minh. Trên thực tế, nguồn gốc gói ma túy mà T tàng trữ là do T được một người bạn của T cho vào trưa ngày 18/7/2023 tại quán cà phê, khu vực Sông Đà, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để về sử dụng, lần sau T mua ma túy sẽ tính tiền.

Kết quả xét nghiệm ma túy của Võ Minh T là dương tính với Amphetamine và Methamphetamine.

Kết luận giám định số 7860/KL-KTHS ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: *Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Minh T và hình dấu Công an phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2008 g, loại Methamphetamine.*

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSTPTĐ ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Minh T

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Sau khi trình bày bản luận tội vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đồng thời đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Minh T 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Võ Minh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Võ Minh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo Võ Minh T phù hợp với bản kết luận giám định về ma túy của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định bị cáo Võ Minh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2008 g, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng. Do đó có căn cứ xác định bị cáo Võ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố là có căn cứ pháp luật.

[3]. Xét về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo gây ra nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội, gây nguy hại cho sức khỏe của con người, góp phần làm băng hoại đạo đức xã hội, kích thích các tệ nạn xã hội khác có cơ hội phát triển, bản thân bị cáo có nhân thân xấu bị xử áp dụng biện pháp xử lý

hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện nhiều lần nhưng khi chấp hành hành việc cai nghiện lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng nên cần phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Vật chứng vụ án:

- Mẫu vật còn lại sau khi đã phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, gồm bột màu trắng (m) có khối lượng 0,1608 g, loại Methamphetamine thì cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu samsung màu xanh số sim: 0565598350 thu của Võ Minh T dùng để liên lạc mua ma túy thì cần tịch thu sung công vào ngân sách Nhà nước.

- 01 xe mô tô hiệu wave màu xanh, BKS: 92N5- 4880. Kết quả điều tra do ông Võ Duy Hạnh đứng tên sở hữu. Ông Hạnh bán xe trên từ lâu không nhớ rõ người mua, bà Trần Thị Nguyệt Nga (mẹ ruột của bị cáo T) mua lại xe trên từ năm 2022 của người buôn xe cũ để sử dụng nhưng không làm thủ tục sang tên. Bị cáo T tự ý lấy xe của bà Nga đi, bà Nga không biết bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bà Trần Thị Nguyệt Nga.

[6]. Về án phí: Xét cần buộc bị cáo Võ Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giam trước tính từ ngày 18/7/2023 đến ngày 18/7/2023.

3. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau khi đã phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, gồm bột màu trắng (m) có khối lượng 0,1608 g, loại Methamphetamine;

Tịch thu sung công vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu samsung màu xanh số sim: 0565598350

Trả lại cho bà Trần Thị Nguyệt Nga 01 xe mô tô hiệu wave màu xanh, BKS: 92N5- 4880, số máy: VTTJL1P52FMH005830, số khung: VTTDCH033TT005830.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 108 ngày 24/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Võ Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo Võ Minh T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng